TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – PHÚ THỌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 118/2026/QĐCNTTLH	*Phú Thọ, ngày 03 tháng 6 năm 2026.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 246/2026/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2026 giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Tuệ Lan A, sinh năm 2004.

Địa chỉ: Khu dân cư N, phường Â, tỉnh Phú Thọ

- *Bị đơn:* Anh Lê Văn T, sinh năm 1999.

Địa chỉ: Khu dân cư N, phường Â, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Tuệ Lan A và anh Lê Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:

Chị Trần Tuệ Lan A và anh Lê Văn T xác định vợ chồng có 01 con chung là cháu Lê Anh Q, sinh ngày 05/5/2023. Khi ly hôn, anh Lê Văn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Anh Q. Chị Trần Tuệ Lan A có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh T số tiền là 2.000.000đ (Hai triệu đồng chẵn)/ tháng kể từ tháng 5/2026 cho đến khi cháu Q thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động được. Phương thức cấp dưỡng hàng tháng.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung, không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp: hai bên xác định không có, không đề nghị Toà án giải quyết.

2.3. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Trần Tuệ Lan A tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) và án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng chẵn) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003792 ngày 28/4/2026 của Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. (Xác nhận chị Trần Tuệ Lan A đã nộp đủ tiền án phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

" Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự".

THẨM PHÁN

Hà Thanh Loan

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Phú Thọ
- VKSND khu vực 2-Phú Thọ;
- TAND tỉnh Phú Thọ
- Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ
- UBND xã phường Âu Cơ;
(ĐKKH ngày 10/11/2022 tại UBND phường Âu Cơ)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.